

DANH SÁCH CHI THƯỜNG ĐỢT 1 CTKM "TRẢ GÓP NGAY, QUÀ LIỀN TAY"

Từ ngày 01/08/2020 đến 31/08/2020

TT	Số thẻ	Tên khách hàng	Giá trị mua hàng (VNĐ)	Giá trị Trả thưởng (VNĐ)	Kỳ hạn trả góp	Ngày mua hàng
1	428695xxx2102	LE HA THUONG	15,006,000	500,000	9	01-08-2020
2	411153xxx4103	NGUYEN THI THU TRANG	13,290,000	500,000	9	01-08-2020
3	428695xxx6100	TRAN THI CUC	25,941,450	1,000,000	6	01-08-2020
4	411153xxx1101	HOANG PHUONG LY	10,627,000	500,000	6	01-08-2020
5	428695xxx7108	PHAM DINH NHUT	14,854,000	500,000	6	01-08-2020
6	411153xxx6102	HOANG NGOC YEN	16,739,000	500,000	9	01-08-2020
7	428695xxx7117	CHUNG HOANG HUY	27,014,470	1,000,000	6	01-08-2020
8	411153xxx6103	NGUYEN DUY	10,090,000	500,000	6	01-08-2020
9	411153xxx0110	HUYNH DAO YEN CHI	40,000,000	1,000,000	12	01-08-2020
10	428695xxx6109	NGUYEN N NGOC CUONG	28,556,000	1,000,000	12	01-08-2020
11	411153xxx8100	HOANG THI XUAN	13,590,199	500,000	6	01-08-2020
12	411153xxx0207	BUI KHANH TRUNG	16,504,000	500,000	12	06-08-2020
13	411153xxx0104	NGUYEN TRUNG KIEN	33,700,000	1,000,000	6	06-08-2020
14	411153xxx5102	HUA THI YEN LINH	15,848,000	500,000	6	06-08-2020
15	428695xxx8103	DAU THI THUY AN	22,488,000	1,000,000	6	06-08-2020
16	428695xxx4106	HA THANH TRUC	15,490,000	500,000	6	06-08-2020
17	428695xxx9105	HO QUOC VIET	10,900,000	500,000	3	06-08-2020
18	411153xxx4104	DANG HUU PHONG	10,190,000	500,000	6	06-08-2020
19	411153xxx7107	VU HOANG CHUNG	13,544,000	500,000	3	06-08-2020
20	411153xxx1101	BUI TUAN KIEN	12,000,000	500,000	3	06-08-2020
21	530515xxx0100	NGUYEN THUY LINH	48,868,000	1,000,000	6	06-08-2020
22	411153xxx5104	NGUYEN VAN GIANG	11,140,000	500,000	6	06-08-2020
23	411153xxx5104	NGUYEN THI NGAN	11,957,000	500,000	12	06-08-2020
24	411153xxx9107	LE HUNG ANH	12,011,925	500,000	12	08-08-2020
25	411153xxx1101	NGUYEN HOAI THU	16,897,000	500,000	6	08-08-2020
26	411153xxx2105	LE VAN KHANH	11,890,000	500,000	9	08-08-2020
27	411153xxx3107	BUI NGOC DIEP	39,380,000	1,000,000	6	08-08-2020
28	427126xxx7101	DANG TRUNG HIEU	33,950,000	1,000,000	3	08-08-2020
29	411153xxx6115	NGUYEN ANH HAI	10,296,000	500,000	6	08-08-2020
30	428695xxx9103	NGUYEN THU HA	28,500,000	1,000,000	6	08-08-2020
31	427126xxx2109	TRAN THI MAI CHI	36,663,000	1,000,000	9	08-08-2020
32	411153xxx6101	NGUYEN TAT NHIEN	30,000,000	1,000,000	12	08-08-2020
33	411153xxx0106	LE MINH HUY	11,413,500	500,000	12	08-08-2020
34	427126xxx5100	DUONG DUC VU	15,622,000	500,000	6	08-08-2020
35	411153xxx4101	CAO DUC MINH	15,702,800	500,000	6	08-08-2020
36	428695xxx3109	TRAN MINH QUYNH	15,500,000	500,000	6	08-08-2020
37	428695xxx9104	LE THUY LIEN	20,000,000	1,000,000	3	08-08-2020
38	411153xxx1103	NGUYEN PHONG LUU	25,215,000	1,000,000	12	08-08-2020
39	411153xxx1127	BUI HAI VAN	15,104,000	500,000	6	08-08-2020
40	427126xxx1108	PHAM DUC NAM	22,018,000	1,000,000	9	08-08-2020
41	428695xxx4109	LAC TRIEU THANH	14,700,000	500,000	9	08-08-2020
42	428695xxx2108	NGUYEN TRUNG KIEN	21,426,592	1,000,000	12	08-08-2020
43	411153xxx9108	NGUYEN TIEN NGHIA	11,099,000	500,000	9	08-08-2020
44	411153xxx1107	NGUYEN TRUONG SON	16,690,001	500,000	12	08-08-2020

TT	Số thẻ	Tên khách hàng	Giá trị mua hàng (VNĐ)	Giá trị Trả thưởng (VNĐ)	Kỳ hạn trả góp	Ngày mua hàng
45	411153xxx4203	LE PHUOC TAI	99,892,000	1,000,000	12	08-08-2020
46	411153xxx8106	NGUYEN TRONG DAO HIEU	26,866,000	1,000,000	9	08-08-2020
47	428695xxx3101	VO TRUNG HIEU	14,373,000	500,000	12	08-08-2020
48	428695xxx2101	TRAN DINH NHU	13,030,000	500,000	12	08-08-2020
49	427126xxx9104	TRUONG TUYET LAN	40,000,000	1,000,000	9	08-08-2020
50	411153xxx4107	VU HOAI HUNG	10,509,480	500,000	12	08-08-2020
51	411153xxx4108	NGUYEN THI KIEM	14,592,000	500,000	12	13-08-2020
52	411153xxx0109	NGO THI PHUONG	11,600,000	500,000	6	13-08-2020
53	411153xxx7118	NGUYEN DUC TIEN	18,445,000	500,000	12	13-08-2020
54	411153xxx5101	LE THI LINH NHAM	27,000,000	1,000,000	9	13-08-2020
55	411153xxx1104	NGUYEN THI LAM	16,990,000	500,000	6	13-08-2020
56	427126xxx3105	HUYNH ANH HI	12,900,000	500,000	6	13-08-2020
57	411153xxx6108	NGUYEN NGOC HOA	10,099,200	500,000	12	13-08-2020
58	427126xxx2102	NGUYEN HOANG HAI	15,961,000	500,000	12	13-08-2020
59	428695xxx8102	DINH THI NHI	10,627,000	500,000	6	13-08-2020
60	411153xxx7126	TRAN THI MINH THANH	29,000,000	1,000,000	12	13-08-2020
61	411153xxx5103	TRUONG THI HOAI NGOC	35,000,000	1,000,000	9	13-08-2020
62	428695xxx2101	DIEP HONG DI	23,990,000	1,000,000	12	13-08-2020
63	411153xxx9100	NGUYEN THI HAO	25,000,000	1,000,000	3	13-08-2020
64	411153xxx1108	TO THI TINH	30,000,000	1,000,000	12	13-08-2020
65	515110xxx1100	PHAN THI NHU THAO	10,000,000	500,000	9	13-08-2020
66	428695xxx5106	NGUYEN HOANG DUY TAN	29,253,000	1,000,000	12	15-08-2020
67	428695xxx5105	TRUONG THI CAM NGUYEN	17,599,000	500,000	6	15-08-2020
68	411153xxx8104	PHAM THI MY CHINH	33,690,000	1,000,000	6	15-08-2020
69	428695xxx7100	HOANG THUY LINH	13,500,000	500,000	12	15-08-2020
70	427126xxx2109	TRINH ANH TUAN	28,320,000	1,000,000	3	15-08-2020
71	411153xxx6103	PHAM HAI NAM	16,567,000	500,000	6	15-08-2020
72	411153xxx0102	TRAN THI MINH TAM	20,000,000	1,000,000	12	15-08-2020
73	411153xxx5101	HO THI BICH NGAN	10,000,000	500,000	12	15-08-2020
74	427126xxx8104	NGUYEN THI BACH DUONG	29,000,000	1,000,000	3	15-08-2020
75	411153xxx4101	LE MINH TAN	20,033,000	1,000,000	12	15-08-2020
76	428695xxx9103	TRIEU THI THUY TRANG	14,592,000	500,000	12	15-08-2020
77	411153xxx9108	VU THI THU THUY	13,592,000	500,000	12	15-08-2020
78	411153xxx1104	NGUYEN XUAN THANH NHAN	20,043,000	1,000,000	9	15-08-2020
79	427126xxx6103	VAN NAM ANH	16,990,000	500,000	12	15-08-2020
80	411153xxx7108	PHAM THI PHUONG	20,000,000	1,000,000	12	15-08-2020
81	530515xxx6121	PHAM THI THAO	12,596,000	500,000	12	15-08-2020
82	411153xxx2107	TRAN NGOC HUNG	10,890,000	500,000	6	15-08-2020
83	411153xxx9107	NGUYEN THANH DAM	10,190,000	500,000	6	15-08-2020
84	411153xxx0102	VU HOANG HA	16,757,000	500,000	9	15-08-2020
85	411153xxx1204	LUU DUC ANH	21,964,100	1,000,000	3	20-08-2020
86	428695xxx5105	NGUYEN THI THUY DUNG	10,846,000	500,000	3	20-08-2020
87	411153xxx0105	PHAN THI HUE	30,000,000	1,000,000	12	20-08-2020
88	530515xxx7102	LY THI KIM LINH	11,300,000	500,000	9	20-08-2020

TT	Số thẻ	Tên khách hàng	Giá trị mua hàng (VNĐ)	Giá trị Trả thưởng (VNĐ)	Kỳ hạn trả góp	Ngày mua hàng
89	411153xxx2109	DUONG THI TAN	29,000,000	1,000,000	12	20-08-2020
90	411153xxx6118	LE THI PHUNG LOAN	37,500,000	1,000,000	12	20-08-2020
91	411153xxx1107	BUI DIEU LINH	26,911,000	1,000,000	9	20-08-2020
92	428695xxx4100	NGUYEN VAN TRUNG	10,000,000	500,000	6	20-08-2020
93	411153xxx9101	TO VIET THANH	30,008,000	1,000,000	12	20-08-2020
94	427126xxx8104	NGUYEN THI THUY ANH	21,000,000	1,000,000	12	20-08-2020
95	428695xxx4114	HUYNH THI LAN CHI	17,490,000	500,000	12	20-08-2020
96	411153xxx7103	LE THANH TUAN	25,505,000	1,000,000	6	20-08-2020
97	411153xxx9105	HUYNH THANH THUY TIEN	10,000,000	500,000	6	20-08-2020
98	411153xxx2103	NGUYEN THU HUONG	32,200,000	1,000,000	12	20-08-2020
99	411153xxx4113	NGUYEN THI THUY TRANG	12,000,000	500,000	9	20-08-2020
100	411153xxx2116	LE HONG NGA	17,800,000	500,000	12	20-08-2020
101	428695xxx5101	TRAN HOAI NAM	20,834,000	1,000,000	3	20-08-2020
102	411153xxx9121	HOANG HUONG TRA	32,011,000	1,000,000	12	20-08-2020
103	427126xxx0107	DANG THI HOANG PHUONG	200,000,000	1,000,000	12	22-08-2020
104	428695xxx6100	NGUYEN THI LAN DUNG	30,600,000	1,000,000	12	22-08-2020
105	428695xxx7104	DUONG LE TRUC VAN	11,600,000	500,000	6	22-08-2020
106	411153xxx1107	PHAN VAN DUNG	14,050,000	500,000	12	22-08-2020
107	411153xxx2100	DO QUANG DUY	12,200,000	500,000	6	22-08-2020
108	411153xxx5101	MAI NAM HAI	49,735,000	1,000,000	3	22-08-2020
109	411153xxx6109	NGUYEN THI KIM NGOC	15,225,000	500,000	3	22-08-2020
110	530515xxx2101	NGUYEN DUC THINH	25,544,000	1,000,000	12	22-08-2020
111	411153xxx3111	NGUYEN THI VUI	28,499,000	1,000,000	6	22-08-2020
112	428695xxx1109	NGUYEN THI NGUYET	30,000,000	1,000,000	12	22-08-2020
113	428695xxx8100	NGUYEN THI HUE TAM	13,676,000	500,000	12	22-08-2020
114	411153xxx2102	TRAN THI THAO	30,000,000	1,000,000	12	22-08-2020
115	428695xxx7100	LE NGOC SON	20,990,000	1,000,000	6	22-08-2020
116	411153xxx8117	NGUYEN TRONG TAI	22,854,000	1,000,000	6	22-08-2020
117	427126xxx3100	NGUYEN TU DUY	17,399,000	500,000	6	22-08-2020
118	411153xxx9101	LE XUAN HIEN	18,457,740	500,000	6	22-08-2020
119	428695xxx4102	DINH DUC TIEN	18,000,000	500,000	12	22-08-2020
120	411153xxx6107	BUI TO CHUNG	47,340,000	1,000,000	12	22-08-2020
121	428695xxx7109	NGUYEN VAN BANG	22,360,000	1,000,000	6	22-08-2020
122	427126xxx5104	TRAN ANH NGU	20,522,000	1,000,000	12	22-08-2020
123	411153xxx5107	NGUYEN THI NGA	19,490,000	500,000	6	22-08-2020
124	411153xxx9108	LE THI THU	40,000,000	1,000,000	6	22-08-2020
125	411153xxx3106	NGUYEN THIKHANH HUYEN	18,824,000	500,000	12	27-08-2020
126	411153xxx5109	BUI VAN BA	28,200,000	1,000,000	12	27-08-2020
127	411153xxx6105	NGUYEN HUONG QUYNH	23,320,000	1,000,000	12	27-08-2020
128	411153xxx6109	DANG KIM HOA	45,360,000	1,000,000	12	27-08-2020
129	411153xxx2101	DINH HOANG TRUNG	48,640,000	1,000,000	12	27-08-2020
130	411153xxx8102	TRUONG THI THANH MAI	26,000,000	1,000,000	12	27-08-2020
131	428695xxx1101	TRAN THI MY HANH	12,156,430	500,000	6	27-08-2020
132	411153xxx8115	NGUYEN THI KIM OANH	30,656,000	1,000,000	6	27-08-2020
133	411153xxx6106	NGO MANH HA	23,320,000	1,000,000	12	27-08-2020

TT	Số thẻ	Tên khách hàng	Giá trị mua hàng (VNĐ)	Giá trị Trả thưởng (VNĐ)	Kỳ hạn trả góp	Ngày mua hàng
134	428695xxx5101	NGUYEN THI HONG HANH	16,800,000	500,000	12	27-08-2020
135	427126xxx3106	TRAN THI HAI YEN	31,600,000	1,000,000	12	27-08-2020
136	428695xxx3114	DO HONG NHUNG	17,748,000	500,000	9	27-08-2020
137	428695xxx9106	PHAN Y LAN	15,416,000	500,000	6	27-08-2020
138	411153xxx3107	DUONG THI BAC	24,320,000	1,000,000	12	27-08-2020
139	411153xxx4114	HOANG QUYNH ANH	15,800,000	500,000	12	27-08-2020
140	411153xxx5105	NGUYEN NGOC LUONG	20,000,000	1,000,000	6	27-08-2020
141	411153xxx9103	DANG THI THUY	30,000,000	1,000,000	12	27-08-2020
142	428695xxx5126	MAI NGOC HUYEN	15,000,000	500,000	12	27-08-2020
143	427126xxx3104	PHAN VIET HUNG	20,000,000	1,000,000	12	27-08-2020
144	411153xxx2100	NGUYEN HUU THUC	19,220,000	500,000	6	27-08-2020
145	411153xxx3103	NGUYEN THI DUNG	20,000,000	1,000,000	12	27-08-2020
146	428695xxx3103	NGUYEN MINH THANH	22,520,000	1,000,000	6	27-08-2020
147	411153xxx3108	NGUYEN THUY DUNG	28,575,000	1,000,000	6	27-08-2020
148	411153xxx1100	DINH THI HUYEN	35,000,000	1,000,000	12	27-08-2020
149	428695xxx6100	VO HOANG KIM PHUC	13,791,700	500,000	6	27-08-2020
150	411153xxx5100	NGUYEN THANH TUYEN	23,000,000	1,000,000	12	27-08-2020
151	427126xxx3108	NGUYEN HONG SON	31,600,000	1,000,000	12	27-08-2020
152	427126xxx3104	NGUYEN MINH OANH	19,609,000	500,000	12	27-08-2020
153	427126xxx8109	DUONG THI ANH THO	22,509,000	1,000,000	12	27-08-2020
154	411153xxx4104	NGUYEN THI THU CUC	62,500,000	1,000,000	3	27-08-2020
155	411153xxx8103	DOAN MANH CUONG	12,000,000	500,000	9	27-08-2020
156	427126xxx5102	DAO THI PHUONG THAO	23,227,677	1,000,000	12	27-08-2020
157	411153xxx0101	NGUYEN THI THU	10,000,000	500,000	12	27-08-2020
158	411153xxx3105	NGUYEN DUC THANG	14,000,000	500,000	12	27-08-2020
159	427126xxx4108	NGUYEN DUY VIET	18,490,000	500,000	6	27-08-2020
160	411153xxx3105	CAO ANH TUAN	10,090,000	500,000	6	29-08-2020
161	411153xxx7102	NGUYEN THI DUNG	33,653,480	1,000,000	12	29-08-2020
162	428695xxx0104	NGUYEN QUOC TRUNG	11,300,000	500,000	9	29-08-2020
163	428695xxx7104	TRAN THANH HOAI	10,249,740	500,000	6	29-08-2020
164	428695xxx1107	DO DINH THIEN	11,600,000	500,000	6	29-08-2020
165	428695xxx0104	PHAN HUU PHUC	12,780,000	500,000	6	29-08-2020
166	427126xxx9104	NGUYEN THI DIEM HA	106,000,000	1,000,000	12	29-08-2020
167	427126xxx6103	PHAN THI KIM OANH	26,000,000	1,000,000	12	29-08-2020
168	427126xxx2101	NGUYEN THI THOM	196,850,000	1,000,000	12	29-08-2020
169	427126xxx3100	NGUYEN THI OANH	22,278,000	1,000,000	12	29-08-2020
170	411153xxx6109	NGUYEN THI THUY VAN	97,050,000	1,000,000	12	29-08-2020
171	411153xxx8102	TRAN QUANG HUONG	17,990,000	500,000	6	29-08-2020
172	428695xxx4105	HUYNH THI HOANG TRANG	14,590,000	500,000	6	29-08-2020
173	427126xxx8106	TRAN HONG VAN	33,600,000	1,000,000	12	29-08-2020
174	411153xxx3102	LE THI HOP	20,220,000	1,000,000	12	29-08-2020
175	428695xxx6108	NGUYEN BICH DAO	12,301,740	500,000	6	29-08-2020
176	428695xxx3103	HOANG TRONG TU	26,000,000	1,000,000	12	29-08-2020
177	411153xxx0102	BUI QUANG THIEN	28,393,480	1,000,000	12	29-08-2020
178	427126xxx9102	NGO THI HONG QUYEN	207,000,000	1,000,000	12	29-08-2020
179	411153xxx4101	NGO THI THANH MAI	200,150,000	1,000,000	12	29-08-2020

TT	Số thẻ	Tên khách hàng	Giá trị mua hàng (VNĐ)	Giá trị Trả thưởng (VNĐ)	Kỳ hạn trả góp	Ngày mua hàng
180	530515xxx7115	DUONG TIEN DUNG	185,700,000	1,000,000	12	29-08-2020
181	427126xxx2109	PHAM LAN PHUONG	15,000,000	500,000	3	29-08-2020
182	411153xxx3123	NGUYEN BICH TRAM	33,600,000	1,000,000	12	29-08-2020
183	411153xxx6107	TRAN NHUAN KIEN	193,100,000	1,000,000	12	29-08-2020
184	427126xxx9106	NGUYEN THI KHANH CHI	122,000,000	1,000,000	12	29-08-2020
185	428695xxx6109	TRAN THI VAN KHANH	16,305,000	500,000	12	29-08-2020
186	427126xxx0109	VU THI THUY LINH	176,200,000	1,000,000	12	29-08-2020
187	411153xxx5102	PHAN QUANG THUAN	20,540,000	1,000,000	12	29-08-2020
188	411153xxx9100	PHAM THI MINH HA	184,350,000	1,000,000	12	29-08-2020
189	411153xxx9109	LE THI THANH NGA	50,000,000	1,000,000	12	29-08-2020
190	411153xxx1108	NGUYEN DUC LOC	12,976,000	500,000	12	29-08-2020
191	427126xxx0105	PHAM THI KHANH HAO	13,855,000	500,000	3	29-08-2020